

TRẦN-ĐẮC-NGHĨA

TỔNG-LÝ

Giá bán nhật trình

Trọn năm.....5\$00
Sáu tháng.....3 00

Những bài gửi đến không
đăng lên báo được thời
không lệ trả lại, xin các
ngài lưu ý.

AN-HÀ-BÀO

MỖI TUẦN XUẤT BẢN NGÀY THỨ NĂM
ÉDITION EN QUỐC-NGŨ DE L'APPEL

Organe d'Informations Agricoles, Commerciales et Industrielles

NHÀ BÁO Ở TẠI ĐƯỜNG - Boulevard Delanoue - Santos

TRƯƠNG-QUANG-TIÊN
CHỦ BỐT

Về việc mua bán hay là
mua nhật-trình xin đề thư
cho M. TRẦN-ĐẮC-NGHĨA

Lúc mua báo xin các
ngài chiếu cố, gửi số tiền
luôn, hân-quân lấy làm
thâm cảm.

HỘI-ĐỒNG QUẢN-HẠT

Muốn chọn người đại-biểu, phải xét đến cái đời

Tờ báo nào cũng thấy nói đến vụ
«Cải-lương hội-đồng quản-hạt» bao
nhiều ý-kiến của các nhà tri-thức đều
đem phở bày ra nhan-nhan, dường như
vậy, vì việc các phân tỉnh quận đã xong,
mà ngày 15 Octobre tới đây thời
sẽ mở cuộc dự cử; vậy mỗi người một
ý kiến khác nhau nên cần phải bàn đi
luận lại nhiều lần để cho các cử-tri lấy
đó mà so-đo, hầu khỏi hối-hận về sau,
sau khi mình đem vận-mạng Namkỳ
mà giao cho vị đại-biểu của mình biên
tên vào lá thăm đó.

Chọn đại-biểu phải nên thế nào? Chọn
người có của chăng? - Không.

Chọn người có tài chăng? - Không.

Vậy chớ nên chọn người thế nào? -
Thưa, nên chọn người cho có công-tâm
biết thương xá-hội.

Có của mà ích gì? Thạc-Sùng Vương-
Khải ngày trước lại làm gì ích lợi cho
đời. Nhưng giả như hai người ấy có
tâm lòng nhân-đức một chút thời còn
làm được những việc có ích, chỉ như
làm ông hội-đồng quản-hạt thời có cần
gì đến đồng bạc đâu.

Có tài mà làm gì? tài chẳng qua là
cái vỏ mà dưng mới là cái ruột chớ. Dưng
hơn tài mới quân-tử mà tài quá dưng chỉ
làm đũa tiên-nhơn thôi.

Một người nói giỏi, viết hay, những
cái bụng cứ nghĩ những việc quấy, đó
những tư lợi, họ biết việc ấy có ích cho
dân mà vô ích cho họ, họ không chần-
tắt đến, những việc: có năng-nề cho
dân nhưng họ nghĩ cái làm chướng
ghét, thời thời ủy cho rồi, và lại được
lòng cau đầu lòng lú, mà có hay gì cho
mình. Trông phải người như thế, thời
cái tài mới đem dưng vào đâu?

Nhưng không phải nói thế là báo
chọn người bất tài, và lại nếu người bất
tài thời đầu báo chọn đi nữa, cũng
không ai ngợ. Nỗi còn theo nghị-định
của quan Thống-đốc Namkỳ để ngày 1^o
Septembre điều thứ 1 và thứ 4 có hoặc
mỗi vị xin ứng cử phải có hội xem xét
ràng vị ấy am-biêu tiếng Langsa, không
nữa là phải có cấp-bằng sơ-học trở
lên mới được.

Có người nói rằng: chỉ có cấp bằng
sơ-học thời thật xem như độ-lượng quan
Thống-đốc rộng-rãi quá, chớ những vị
như thế thời có đó gì lời ăn tiếng nói
báo đời rai hoặc điếu-trần trong các kỳ
nhóm, nghĩ thế thật cũng có hơi lảm,

Và lại nhiều vị lúc học bốn năm ở trường
Chasseloup hoặc Normale, hoặc các
trường tư, nhưng đến kỳ thi rùi không
đỗ, đến nay chỉ có cấp-bằng sơ-học thôi,
như thế ai dám báo rằng những vị ấy
có phải kém sút hơn các nhà có cấp-
bằng trung-dẳng nhiều? Huống nữa là
ngày nay cuộc hội-đồng quản-hạt đã
cải-lương, những người có quyền chọn
đại-biểu chắt không ai là chịu giao lá
thăm mình cho người tệ-nhược quá,
đầu rằng lá thăm ấy đã có đánh giá đi
nữa, mà cứ nói thật ra thời đầu vị
ứng cử ấy có háo danh thế nào mà
chưa hề họ: trường lớn, nghĩa là xuất
thân nơi trường tỉnh mà nhứt là không
nói tiếng Langsa được bao nhiêu thời
vị tất có dám chường mặt.

Ấy vậy giàu hay nghèo không phải
là điều cần xét trong vụ tuyển cử này,
mà tài hay bất tài cũng chẳng phải là
điều đáng chú trọng cho lắm, là bởi
các cơ vira kể trên đây, và lại tài như
ông Châu-Công mà chỉ ôm tánh kiêu-lân
ngạo-mạn còn chưa khỏi thiêu-hạ chỉ-
trích mà bất bình thay, huống một vị
đại-biểu cho dân, cứ ý tài cái bướng
nói liều thời chỉ là làm cho chính lòng
chính-phủ chớ có ích gì đâu. Nói thế
không phải là báo cũ, đại-biểu dạ dạ
vàng vàng mà cốt ý là vị đại-biểu cho
có được tánh ôn-hoà biết nhất cần
điều lợi hại.

«Muốn chọn vị đại biểu, phải xét đến
cái đời» cứ như thiên kiến của tôi thời
chỉ có thể thôi, chỉ có chú-trọng bao
nhiều đó thôi, còn ngoài đã bất luận.
Phải có xét việc quá khứ mới biết việc
hiện-tại, mà có thấy việc hiện-tại mới
độ được việc tương-lai, lẽ ấy cũng có
nhiên, có phải đợi gì báo làm. Thật vậy
«người quân-tử có làm điều liêm-nhân
đi nữa cũng vào là sự ít làm, chỉ như
kẻ tiểu-nhân mà làm những việc quân-
tử thời ta chẳng khi nào thấy bao giờ»
Vậy muốn được vị đại-biểu xứng-dáng
phải chọn người vì nước vì dân, mà
muốn biết người vì nước vì dân không
phải nghe theo lời nói của họ mà nên
xem việc làm của họ, mới khỏi nói sai-
lầm.

Tánh-tình thế nào, lời nói với việc
làm từ trước đến nay có phần khác nhau
không, nhứt là vị ấy có xem việc dân
như việc nhà không, và đã có làm việc
mong làm những điều gì ích lợi cho đời
chưa.

Sẽ tiếp

NHƠN CÔNG AN-ĐỘ

Nghề trồng lúa buổi này phải chịu cái
nói khó-khăn trở-ngại hơn hết là vì đang
thời nhưn-công.

Có lẽ, theo như lời người ta nói, không
phải buổi này mà sự mệt nhơn-công mới
trở-ngại mà thôi. Thật vậy, nhưng mà
vấn-đề ấy ngày nay xem chừng đã khó
khăn hơn trước, và cần phải giải quyết, mà người
báo-quốc đã thấy lần lần bỏ đất cát đi
ở các nơi thành-thị và khuynh-hướng
theo những việc bất chánh.

Cả vùng đất Namkỳ chưa phải là
khai-phá trọn hết. Còn nhiều nơi hoang-
vụ ruộng-lớn cần phải mở-mang. Kia
đồng Tsap-mười là cái gương hiện-
hiện. Ở đó đang bước thay một xứ đứng
vào buổi sanh-hoạt hằng-hải mà phải
chịu tiêu nhơn-công. Đó là tiếng than-
vàng của người phương Tây, mỗi lúc
muốn nhờ cho có người giúp mình để
làm cho đất-cát xứ này cũng trở nên
lạc-hậu.

Họ thường nói: nhơn-công, phải có
nhơn-công, phải cần nhơn-công thời
những đất bỏ hoang kia mới có thể cấy-
bừa trồng-lúa để cho xứ này giàu-có
thêm được.

Hãy đến cơ cho ta bốn ngàn cu-li, ấy
là lời của họ tỏ với M. Sipièrè là một
vị ở trong xứ này có cựu hơn hết. Bốn
ngàn người! ấy là một số cần dùng cho
nghề trồng-lúa xứ này. Nếu chẳng vậy
thời thật không làm sao mà mở-mang
dường kinh-tế ra được.

Than ôi! sự mệt cu-li, có nhiều điều
bất tiện quá. Dân Trung-kỳ và Bắcký
mỗi khi mới thời làm thiết hại cho các
nhà trồng-lúa chẳng ít, đó là lời than-
phiên mà tự nơi các nhà ấy nói ra. Việc
ấy là như thế này. Họ ở gần-gũi nhà
cửa họ, họ quen biết hoặc với những
người đóng-hương họ ở Namkỳ, hoặc ở
Bắcký, hoặc ở Trung-kỳ mà vào trú-ngụ
tại Namkỳ thời thật dễ bề cho họ đào
lầu quây.

Hôm kỳ hội mới rồi ở tại phòng hội
M. Sipièrè có phát hiện những lý-tưởng
vì sao mà sự mệt nhơn-công Trung-kỳ
và Bắcký lại làm phiền như thế. Cái
nguyên-nhân cốt-yếu là một người
bản-quốc bị bắt về tội không giấy thư
thần» được phép đóng tiền một nam
thời phòng xem họ định tại Saigon và
Cholon số cho giấy khác.

Bây giờ họ cứ việc ở Saigon làm cu-
li xe kéo, vào hải-bưu công-ti, vào số
Ba-Son xin việc làm, vì ở đây lúc nào
người ta cũng có cần dùng, thời còn lo
gì nữa. Như thế thời họ vào kim việc
khởi tốn tiền tàu mà lúc làm từ giao kèo
rồi lại phải đưa trước cho họ một số
tiền nữa.»

Các nhà trồng-lúa nói rằng: nên mở
dân Tàu, dân An-độ và dân ở Java thời
dễ hơn.

Làm phen người ta đã có viết nói về
việc nhơn-công Tàu và tới tương không
cần phải nhắc lại hết những mấy cái ý-
kiến nói về việc này. Tôi chỉ xin tỏ

ràng: nếu thử đi dân Tàu vào xứ này
thời chắt là không tiện, vì người họ
vẫn có ý-hướng về thương-mại chớ có
bao giờ chịu làm mướn ở các xứ đâu.
Lại nữa, những mấy chục ngàn người
đóng-hương của họ ở Cholon mà họ
được gán-gũi thời chỉ làm phiền cho các
vị chớ có công-hiệu gì.

Chỉ như dân Java thời trước kia có
mộ rồi, nhưng tiền tiền phi đi đường
nhọc-quá, không thể nào chịu nổi. Chỉ
còn một sự mệt dân An-độ. M. Sipièrè có
lời ý-kiến rằng:

«Xứ An-độ có thể cho ta trồng cấy
về nhơn-công được, vì xứ ấy nhơn-dân
thường bị đói khổ lắm. Nhơn-công của
họ có tánh tốt lắm»

M. Sipièrè đánh chắc rằng nếu 4.000
người An-độ mà háy giữ có dư để giúp
việc sơ, thời chắc sẽ cần dùng họ
liều. Nhưng một dân như thế thời chỉ
cây có sự mệt nhơn-công mới được. Nếu có
một hội nào chịu mệt cho sơ thời chắc sẽ
cũng không thể nào dùng được vì tiền
sơ-tồn bởi đời mắc làm. Cứ xem như
sự mệt dân cu-li javanais trước kia thời
đó biết.

Tôi xin biểu-đồng-tình với M. Sipièrè
và tôi còn biết một xứ người ta có lợi
dụng cách mệt ấy. Xứ Nouvelle-Calédo-
nie, Madagascar, la Réunion đã có một
lúc mệt cu-li An-độ và thật có công-hiệu
lắm.

An-độ là một xứ đông người. Việc
chính-trị và đường kinh-tế khó-khăn
hiện kim thật là có thể khiến cho 1.000
dân đi cư dễ lắm. Trong xứ An-độ của
Đại-pháp, người ngoại-quốc đã có sáng
lập được nhiều nhà máy, ấy cũng là
nhờ sự mệt người làm công dễ quá. Ở
nơi có một cái nhà máy nào đóng cửa
hay là gần đóng, thời cả mấy trăm
người khổn-khó không chỗ dưng thân,
tác lại càng ra qua Đôn-pháp làm.

Ở An-độ của Ang-lê thời dân thổ cư,
lấy làm chần-ghán về chính-sách vi-kỳ
của người Ang-lê, nên càng ngày càng
thấy đi đến các xứ như Pondichéry và
Karikal mà ở đóng làm. Nếu họ kim
được việc làm an tại Namkỳ thời còn
thỏa-mạng hằng!

Ấy vậy thời-kỳ đã đến rồi, ta cần mở
dân An-độ để làm cho đất-cát xứ Nam-
kỳ, Cao-miên và Lào càng được có giá-
trị thêm lên.

(Còn nữa)

Quan Toàn-quyền trở qua Đôn-pháp

Tin ngày 21 Septembre 1922 cho hay
ràng quan Toàn-quyền Long sẽ xuống
thầu André-Lebon ngày 20 Octobre trở
qua Đôn-pháp.

Bản báo kính chúc ngài quá hải bình
an»

Về thơ tín trong làng

Buổi trước đường giao-thông còn trở
ngại, cho nên ai ở đâu thời chỉ hay
biết việc ở đó mà thôi, tin tức không thể
lai vãng cho nhau được, mà thời-đại
này thì không phải vậy, chỉ một con
cò bốn sù là tin tức được thông-dông
nhau toàn cõi Đôn-pháp, mà đi ngoại
quốc thời chỉ tốn thêm chút ít nữa mà
được may thay vận-hội mở-mang, tram
phương ngàn kẻ đều cạnh-tranh nhau,
thời đường thơ-tín phải cần, nhứt là
về thương-mại. Chỉ như người ta ai
cũng phải có công này việc họ cáo cho
nhau biết, thời chỉ ngồi một nơi mắt có
mấy sù mà được trao-lời đờ ý với nhau,
tương thật là tiện lợi quá.

Các nước văn-minh bên Âu-Mỹ, đường
thơ-tín người ta cần gấp mấy trăm lần
bên xứ ta nên không những bộ cây
xe hơi xe lửa, thủy cây tàu khói tàu
hơi mà trên không-trong còn cần đặt ra
phi thuyền để vận-tải thơ từ cũng báo
chương nữa.

Xứ ta tuy chưa có được cái hạnh-phúc
tiếp những tin tức bằng phi-thoàn để
chuyền, nhưng đường cũng khá gọi
hoàn-toàn, ta không còn phải bức mình
về những nỗi trở-ngại như khi trước
nữa. Song cái may-máng này chỉ riêng
về phần những người ở tại tỉnh thành
hoặc nơi chợ búa có các nhà thơ, chỉ
như những vị ở trong chốn thôn quê
thời lấy làm phiền-nản về những nỗi
thơ-từ báo-chương trễ-nây luôn, hoặc làm
mất làm lại đi chớ ít khi tiếp được cho
dùng thời.

Vì sao thế? vì làng nào chỉ những
làng này đều không có xuất công-nho
mướn người đi thơ từ, đây thép, báo-
chương, chỉ có một tên cu-li đi làng sai
đi công này việc họ. Mỗi khi có tin-tức
gì đầu gấp đầu hướn công mặc, cứ việc
đề đó hoặc hai ngày hoặc năm ngày
hay mười ba chẵn hạn, hết tiền đường
thì ghé trao cho người, bằng bạn công
abiểu việc thời thời, bỏ dưng lại đó. Làm
khi trao cho người khác cây đưa lại
giùm, có tới tay người hay không cũng
mặc.

Vì vậy mà nhiều bức thơ trong ấy
nói rằng người bình đầu nặng, đến lúc
hay, bướng-bà đi tham thì đã thấy một
năm mờ xanh, có lang mặt đất. Báo
chương thời những thời-sự đã cũ-xi,
nội xứ Namkỳ mà báo ra ngày 20 Août
đến 10 Septembre mới tiếp được. Thế
mà còn là may lắm đó, chỉ như họ cho
chúng mướn xem rồi vứt mất đi, thời
lại ngại há?

Bản báo thường được những thơ gửi
đến phân-nản về sự báo đưa chậm hoặc
mất hoài buồn quá, mà thật, tương đầu
ai gặp những nỗi như thế cũng chẳng
vui, vì cứ mất tiền mua mà phải chịu
xem dứt đoạn. Ấy, như một bức thơ
của M. Lương-văn-Tổ ở Cẩu-kò là thông-
tín và báo-quan của bản-báo cũng gửi
lên phân phiến về sự mất báo, vậy xin
dừng ngay ra đây, đề nhờ quan trên xét
giùm cho và cho phép mỗi làng xuất
công-nho mướn một người đi thơ-từ

báo-chương-trình, thời thời là nhưn dân hạnh thặng. Tương chẳng tốn kém gì bao nhiêu, mỗi tháng năm bảy đồng bạc thời có thiếu chi người lãnh. Chỉ như một tên cu-li mà bao cả các việc như là những việc cần-cấp của lớp thời báo sao thời báo không phải chịu trách nhiệm lại đi. Điều ấy dấu có muốn trách mấy người cu-li cũng không sao trách được.

Nhiều làng cu-li không biết chữ quốc ngữ — mà cũng phải, cu-li thì cần gì phải biết chữ — có thời báo hoặc tờ trái gì thời phải nhờ hương-việc xem rồi đạo đem cho ai ai đó mới sẽ đem, làm khi hương-việc đi khỏi phải dời về, lại còn nói đùa lộn, của người này trao cho người nọ là khác.

Vì sao những người ở tỉnh-thành chợ búa lại được cái hạn-hạn mà tiếp rước những tin tức lạ-lạ như thế, còn kẻ ở chốn quê mùa lại phải chịu thiệt-thòi, trảm hề trẻ-này? Cứ xin quan trên rộng lượng xét cho.

An-Hà-Báo.

Câu-kè, le 19 Septembre 1922

Ông Chủ-bút báo An-Hà-Cánthor, kính ngài rỏ: từ bốn năm tháng nay tờ «An-hà-báo» của tôi mất nhiều quí, trong tháng nào cũng có mất 1, 2 số. Song ban đầu còn viết thư xin thêm, mãi thôi không hồi đáp mà viết thư, và cũng so bản lòng quí-quan.

Chẳng nói đâu xa, như hôm tháng Juillet mất 2 số, qua tháng Aout mất 3 số mất từ số 277 cho tới, 279 tôi mới tiếp được số 280 mới hay 3 số kia đã về tay đạo khản nào rồi.

Thật là tôi kêu này trong vụ mất báo này hết sức mà không thấy hiệu quả gì, nghĩ cũng buồn cho đường thơ tin ở xứ này, cũng có nhiều người đọc báo đến phân nản với tôi nhưng không biết phương chi mà trừ cho tuyệt.

Cái xin ngài ở gần chính-phủ họa may ngài tỏ vẻ có thấu đến chăng, cũng là ngài hiệp với mấy báo-quan ở Sài-gòn đồng xin cho mỗi làng có một người đi báo và báo mới khỏi được cái tệ ấy đi, chứ ở trong quận này, trong làng không có người đi thơ, chỉ có mấy chú cu-li đi cho làng sai việc quan thời, còn thơ từ và báo của ai thời không mang tới.

Xin ngài liệu phương nào thuận tiện cũng là một sự ích chung cho quốc dân ta.

Nay kính

Thông-tin: Hương-vân-Tổ

Các bạn đồng nghiệp nghĩ sao???

Kỳ hội-nghe quan-bạt tới đây, M. Nguyễn-van-Cư Long tuyên là hội-viên hội báo-chương Namky định ra đi cử đại-biên cho nam hạt là Châu-đốc, Hài-lân Longxuyên, Rachgiá và Sadéc, trước các bạn đồng-nghiệp ai cũng hay biết.

Ngày dự cử hẳn kể, còn có nửa tháng nữa, thế mà anh em trong làng báo tỉnh có, không thấy ai vì nghĩa vụ mà có động cho ngài, có chăng «Namky kinh-tế báo» long trước có để mấy vòng mìn nói về việc ngài ra đi cử... đó thôi.

M. Nguyễn-van-Cư trước kia là bạn đồng-nghiệp mà ngày nay lại là hội-viên báo-chương hội, thời việc công việc nhà, các bạn đồng-nghiệp Sài-gòn nghĩ sao mà lại ở điếm-nhiên? Hay nghĩ báo rằng ngài không xứng tài xứng đức, nếu có phải vậy thời xin cử kích-bát một cách kịch-liệt đi, để cho các cử-tri đều biết.

Than ôi! trong làng báo anh em còn chưa trọng đoàn-thể, thời ngay hốt có động việc đoàn-thể còn có công hiệu gì??

T. Q. TIẾN

Câu chuyện giản kinh

Nhơn lúc rảnh việc đạp xe-máy một đôi vòng, rảo chơi phường-phố, phong «Anh Cánthor» tuy chưa đáng gọi là một cuốn phiến-ba danh-thắng, nhưng mà rước có tam-dáo (chòm cù-lao-lãng) sao có Đại-lộ (vòng-lớn) giữa đó lâu Cao nhà đẹp, khách thi-lưu nhàn du cũng có thể mượn dặng cái cảnh-tượng tinh-tươi này mà hứng chí thích thoh bài văn sơi phiếm trong một đôi lúc vậy. Cái cảnh-tượng tôi mới về một đôi câu ra đây, chẳng phải trong lúc đạp xe máy này mà hứng thích cho được; chẳng qua là lúc tôi «au-rào-chơi-phương-phố» ngon bít chưa tận đường, xin nói thêm một hai câu như thế, tưởng khi khán quan chẳng hẹp chi cho rằng là lạc đề thần nơi bài tôi mới mở «Câu chuyện giản kinh» trên kia đó.

Xin tiếp vào đề: đạp xe-máy rảo khắp Châu-thành, vừa đến «Chiến-sĩ trận vong đài» gặp cố hữu là giáo T.... chào nói vui cười rồi sang qua đăm đăm làm chạy tại hữu-an-Tự (Chùa-Âm-như) ngày nay là ngày sửa-s soạn xo-giàng, lúc bấy giờ đang giản-kinh. Tại vira nghe hai tiếng «giản-kinh» thích! thích làm lành-hâm-mỹ nghe diễn thuyết, chứ chi được ở Sài-gòn mới là thoả lòng, vì tại khuỷa-học Hội-quán Sài-gòn thường có mấy ông quân-kiến cao-dàm đến diễn thuyết (theo lời các báo nói) con như ở Cánthor đây, Khuyến-học Hội-quán cũng có đó, nhưng mà muốn nghe diễn thuyết, thì chẳng khi nào được có mà nghe-Thời, không có diu-thuyết, nay sáng đi làm chạy có diu-kinh, ủa lộn giản-kinh, vậy cũng nên «lưu» nghe thử cho biết.

Bước vào chùa, thật quả thấy đang giản-kinh, song coi môi cũng gáo tang cuộc. Một vị Thôn-sư n, ở trên bàn cao, 2 bên có 2 vị đầu tròn áo vuôn/công là thầy chùa đa. Vị ngồi giữa giản lên lên tiếng số dila để cho các thiện nam thiện nữ nghe những điều báo ứng tội-phước được làm lành lánh dữ ngõ khỏi mang họa về sau (đây là ngài giáo về việc tội-phước báo ứng, chứ chẳng phải như các ông ở thể gian giản về văn-minh, kinh-s, lý-thi, thiét-nghiệp, vậy...). Đoạn trước không rõ ngài giản về việc chi, chứ khi tôi đến nơi chỉ nghe được một đoạn như vậy: Một cô gái kia chưa chồng lại có hòa-gia-cùng một người trai khác rồi phải thọ thai, cô rất buồn vì danh giá phải chịu tiếng «chửa oan» khi mang nguyệt khai hoa được đũa con trai, cô toan giết đũa nhỏ chết, mà lãnh diu hô thẹn. Đũa nhỏ chết xuống Diêm-đình qui trạng kiện cô. Đến ngày có làm chung, Diêm-Vương đòi hỏi xử tội cô lên án như vậy: 2 người cùng đầu thai trở lại đương-trần một người cũng làm mẹ một người cũng làm con như khi trước song có cái như-quá báo ứng như sau này: chớ đũa nhỏ lên lên giết lại mẹ nó mà trả thù: ấy là oan oan tương báo... giản-k.

Nghe mấy lời trên đây, tôi lấy làm ngạc-nhiên, lên nói cùng anh nam Nh... là một vị diu-chủ ngài kể bên tôi rằng: An-gi là th, nếu Diêm-chúa ngài lên án như vậy thì là một cuộc lộn là luân-thường tròn đương thế ta rồi đó! An-gi dạy con phải giết mẹ lại mà trả thù??

Việc đó một mình Diêm-chúa biết là oan oan tương báo, chứ người Đương-Trần nào có rỏ được? Há thấy bằng đó giết mẹ nó, thì ai ai cũng kêu rên là con bất hiếu, con nghịch thiên hội đạ v v, và luật Tòa nào đương mạng đũa giết mẹ bao giờ? Và lại báo ứng thiên gi cách, sao Diêm-chúa (là tự-nhiên Diêm-chúa là người có học thức, biết oang-thường luân-ly-lâm) chẳng dạy thế-cách khác mà bành cái ác-lợi của cô gái kia lại đi khiến cho mâu-từ tương-tác, làm ra gương tội phong bại tục, lộn nghĩa luân-thường trên Đương-thế

Hài đàm

Cha dạy con

Một người kia có con nên 5 tuổi, ngày nọ ngồi không kêu con lại dạy rằng: ở con, con phải học phép lịch sự cho nhiều, mình là nhỏ, hề thấy kẻ lớn phải kính nhường. Ví dụ như con ngồi chỗ nào, mà con thấy có người lớn đứng vì không có ghế thì con phải nhường ghế con cho người ấy ngồi. Thằng nhỏ dạ dạ.

Bữa kia hai cha con đi xe hơi về bất chỗ nên người cha để thằng nhỏ ngồi trên bấp về của mình. Một lát ngừng rước bộ hành có một cô nhỏ nhỏ chừng 20 ngoài tuổi bước lên xe. Vì không có chỗ ngồi cô ta phải đứng. Thằng nhỏ vội như lời cha mình dạy liền đứng nhường chỗ cho cô nhỏ thưa với cô ta rằng: Thưa cô, cô không có chỗ ngồi, vậy xin cô để tôi nhường bấp về tôi cho cô ngồi đờ tới nơi!!!!

Thầy dạy trò

Thầy: Tao đờ máy: ba trừ chỏa còn bao nhiêu?

Trò: ??? không hiểu!

Thầy: Thằng ngu quá, vậy chờ như máy có ba đồng xu rồi tao xin mấy hế ba đồng xu đó mấy còn bao nhiêu?

Trò: Thưa còn 3 xu!

Thầy: Sao vậy?

Trò: Thưa thầy xin tôi mà tôi không cho, đờ ăn bánh!!!!

KIM-LONG

Vài lời cảm tạ

Nghe lại cuộc phong-trần hay biếu-đỡ, người đời có thanh có suy, mấy ai hưởng thọ được trăm năm, mấy ai lại được giàu baho. Thời đời van-minh này việc làm ăn càng ngày càng khó, thiên-hạ đờ-khó càng nhiều: vậy chúng tôi trú nghĩ nên mới xin Quan Thống-Đốc Namky lập ra hội tương-lễ này, bầu giúp cho con gái nhà nghèo Annam có bết sanh-nhai, diu-giát hậu-bạn noi theo đàng chánh là đàng ngay nẻo tài, khỏi đi đàng quanh nẻo rộng mà làm-lạt.

Hỡi ai ôi! biết thương nôi-giống, biết binh-giặt lợi-quyển cho người Annam nên làm ơn lành mà giúp hội nuôi gái nghèo Annam hấu mở-mang đàng học-thức và đàng thương-mái, lại lưu danh ngày sau trong bốn biển.

Chúng tôi, chẳng quên ơn quí bà sau này làm gương mà gửi cũng cho bốn hội một số tiền trong thế. Vậy chúng tôi sẽ hết lòng mà lo cho tròn bổn-phận. Quí bà và Quí cô gửi cũng sau chúng tôi xin sẽ đàng báo ký tới.

Quí bà sau này làm ơn lành cho Hội: Bà CHARLES, Kim Chánh Tổng-Lý Đại-Pháp Bạch-từ Công-ty

Bà J. VIẾT, Chủ nhà in, Trường d'Ormay Saigon.

Chúng tôi nhưn danh chúng tôi và nhưn danh bốn hội hết lòng cảm tạ Quí-Bà chẳng cùng.

NG-CÔNG NG-HÀNH THƯƠNG-MÁI NAM-KY TƯƠNG-TẾ HỘI GIADINH

Cố Chánh chủ-hội Nguyễn-Thị-Kính

nhưn như vậy. Quái thay!

Ôi! Chàng qua là một cuộc hay điều mà không lý không can của phương an học làm nam để cảm đờ những kẻ vô học thức mà lãnh hay tin, nay đưng môn này, mai đưng môn kia nước cho cảnh hồng rồi kiếm chuyôn mà nói xam cho qua buổi.

Than ôi! Quốc dân ta chẳng nỏ thuật ngoài vòng tin xam tương quy này, chẳng kỳ mới có thể chen chỏa vào đám nhĩ-mục trong trái địa cầu này đó.

GIAT-TQM

Lời truyền rao

Quan Thống-đốc Namky gửi cho các quan Tham-biện

Tôi cho các ngài hay rằng: tương cao-đàng dạy việc trồng-ia và khai-phá ở trong Đông-pháp, năm nay cho vào học những trò nào mà có brevet élémentaire và đủ sức vào học trường ấy.

Tôi xin các ngài cho ai nấy đều hay và gửi đến cho tôi những đơn của các học-sanh gửi xin các ngài, và phải ghiem theo những giấy tờ do theo điều thứ 19 của lệ-luật số 160-buôn cao-đàng dưới đây.

Điều thứ 19 — Sự clo học trò vào ăn cơm nhà nước (élèves boursiers) thời do quan Đốc-học sở giáo-huấn cao-đàng ngài có thể lập một kỳ thi, để chọn học sanh bỏ vào mỗi trường. Những trò ứng thi phải gửi đơn cho ông Directeur de l'enseignement supérieur trước ngày 1^o Aout và phải ghiem theo những giấy tờ dưới đây.

1^o một tờ giao-kèo rằng mình sẽ giúp việc nhà nước ít nữa là mười năm, kể từ ngày ra trường hay là phải trả tiền cơm lại cho nhà nước nếu mình không giữ lời ấy. Tờ giao-kèo ấy phải viết bằng giấy tía-chi và có quan nhận thiét. Nếu người ứng thi chưa đúng tuổi thì phải có lời khai của cha hay là người đờ đầu cho phép và người ấy sẽ đưng mà chịu về việc bồi thường tiền cơm đó.

2^o Một cái sao lục án tòa.

3^o một tờ lãnh bạnh và giấy tờ khác chừng chác.

1^o người xin thi phải là Langsa, người của Langsa báo hộ, hay là người phương đong mà dân Langsa.

2^o Phải được ít nữa là 18 tuổi, mà không được quá 25 tuổi kể cho đến ngày 1^o Octobre tới đây.

3^o Phải có bằng cấp như những bằng cấp sau này: diplôme d' études complémentaires, brevet de l'enseignement secondaire indochinois, brevet supérieur de l'enseignement primaire, haccalauréat, trừ ra các người ứng thí về trường Tạo-tác-y theo Livre II (chap....VI).

4^o Phải cho đủ sức giúp việc khi ra trường.

Ngoại quốc tân-văn

Một người nuốt đồng-hồ.

Báo North China Daily Mail có thuật một vụ như sau này.

Một bà đám ở tại Tientsin mất một cái đồng hồ trái quit, bà đi thưa cho người bắt thàng tờ bà vì quyết rằng nó an cấp.

Đat nó đi đến cơ bốt, lúc bốt nó khai thời ngục ướng của nó nôi khó lòng quai. Viên quan giúp việc ở đấy nghĩ nên lấy một cái giấy sát ướng cong lại, đút vào miệng nó, cho ra được hai cái đồng hồ ở trong cuốn họng nó.

Hai hồn tướng mới

«Chén thuốc-độc» và «Tây-sương tân-kịch» là hai hồn tướng của ông Vũ-dinh-Long, Giáo-học trường Pháp-Việt Hà-dông mà hồn báo đã có làm giới thiệu trong số báo ngày 26 Juillet 1922 thời nay ông đã gửi lại cây bấn giôm. Tướng đat theo lời kể của người Pháp có phần từ hội, lời lẽ đùng-đùng mà cá-hồ cuộc thật tài. Vì sống lại ít quá, vậy vì nào muốn ra ra xin mau viết thơ cho nhà in Hậu-giang Cánthor.

Giá mỗi quyển 0\$10, phụ kiện 0\$15 liền gửi.

Cái khòn theo cái tuổi

(Tiếp theo)

Vậy mà đời nay có thiếu gì những hạng người đờ-đờ dang-dang, họ chưa bước ra khỏi cái gao làng của họ là đã ra mặt tự kiêu rồi, họ chưa đọc được sách hay là đã khoe khôn khoe giỏi rồi, không chịu nhận mình đờ mà học thêm chi muốn làm thầy thiên hạ. Họ làm ăn được khá-khả một thì là ra đàng phú-gia ông rỏ, xem kẻ nhỏ như rơm-rát. Hai thay không trông người nhám ta, không lên núi công-chàng xuống hang mà đám nhận trời thấp, đất không dày. Thật vậy, cái tuổi nó đát cái khòn, nó khiến cho người ta phải để ý vào cuộc đời, mà sợ đời, mà kính đời, mà khinh-đờ lại tuổi đờ-xuân kia là cái tuổi thường chưa bết đời là gì mà vội làm là đời, cho mình là nhưt đời! ngoài mình thời không còn biết có ai nữa.

Vậy viết bài này là với nhân mấy tay tự đác kia, nên lấy thiét-bạ làm lớn, mình giàu sang đờ đầu, trí-độ đờ đầu cũng chỉ nên lấy mình như một cái diêm nhỏ liếm trên chính giữa lưng trời, mà thế giới, mà thiên hạ là cái lòng chảo mù-mù, úp ở chung-quanh mình đó.

A

Mua thuốc

Monsieur Tráo-đát-Nghĩa quân-lý An-quan An-hà Cánthor

Kính ông, xin ông làm ơn gửi thứ thuốc Vạn-linh-tê tôi mua mười lăm đồng bạc (15\$00) đặng thơ này gửi liền lập tức kéo tới trông làm.

Tôi có đặng một bì thơ ông gửi chớ, các thứ mực-lục. Tôi có truyền thuyết cho thân quýa xóm-giêng, cho nên tôi mua 2 lần thuốc hôm trước là 30\$00 họ chia bết.

Gọi với thuốc Vạn-linh-tê này trị bệnh há chừng, mỗi người có bệnh gì, hó ướng thuốc Vạn-linh-tê vào trong 3 ngày thấy thần hiệu, bệnh gì cũng đàng giảm thuyên, đờ hó ướng cho thiét mạnh rồi tôi sẽ đấm tên coi xóm tôi đặng mấy tên, họ gì, đặng mạnh giỏi, trị chứng bệnh gì hay hơn hết, rồi tôi biên thơ cho họ cảm ơn ông mà đờ vào An-Hà-báo truyền bá cho thiên hạ cho mua mà đưng cho mạnh khoẻ, thì cái công đức của ông chế luyện cho là Vạn-linh tiên-được, mới là đáng cho.

Ngày 14 le 14 Septembre 1922

Village de Vĩnh-thanh-Vân Ex. Hương-Quan Nguyễn-cầm-Tú

THỎI SU

Giá bạc

Thứ sáu... ngày 22 Septembre... 7f. 25
Thứ bảy... ngày 23 Septembre... id
Chủ nhật... ngày 24 Septembre... id
Thứ hai... ngày 25 Septembre... 7f. 25
Thứ ba... ngày 26 Septembre... 7f. 25
Thứ tư... ngày 27 Septembre... id
Thứ năm... ngày 28 Septembre... id

Giá lụa

Lụa chớ đến nhà máy mỗi tạ 100 kilos là:
Thứ sáu ngày 22 Sept... 3 09 A 4 00
Thứ bảy ngày 23 Sept... 3 09 A 4 00
Chủ nhật ngày 24 Sept... id
Thứ hai ngày 25 Sept... 3 09 A 4 00
Thứ ba ngày 26 Sept... 3 09 A 4 00
Thứ tư ngày 27 Sept... 3 09 A 4 00
Thứ năm ngày 28 Sept... 3 09 A 4 00

Cántho

AN TRỘM

Bữa 22 Septembre, lúc 10 giờ tối, tại chùa Hồng-Sen nghe tri họ An-trộm lấy đờ, có tát nghe ra như vậy!

Lúc 7 giờ tối, Hồng-Sen khoả cửa chùa đi chơi, đến 10 giờ mở cửa chùa bước vào chùa lại thấy cửa sau sao mở hoát ra tiếng-lóng. Hồng-Sen thấy bở nghĩ là an trộm, mà thật quả. Cô xem lại thì bị mất một cái gương, ở trong có đờ 1 cây neo 7 chỉ, 20 đồng bạc và quần áo. Cô Hồng-Sen hồn tri họ ai này chạy đôn, tìm kiếm hỏi lâu gặp được cái gương không, an trộm đấm bở nơi cũng phở trỏng mới cái đờ lên chùa đó.

Xem lại cửa nếu không có hư hỏng

chút nào, lễ cũng đáng nghi cho ăn rơm này lên vào nhà trong lúc 6, 7 giờ tối chỉ đó, cố ý thừa lúc cô Bông nghĩ mà khùng đó; song công may cho nó là gặp dịp Cô-Bông khoá cửa chùa đi chợ, ở lại một mình mặt sức tung hoành vát rương qua phố trông lúc soát lấy đó, rồi lại bỏ rương không lại đó chứ gì— Đám từ cơ.

Hồi ai, bấy coi chừng ăn trộm cho lắm vì dờ dạc coi mỗi chúng nó đã làm xong rồi da.

AN CUỘP

Trong đêm 13, rạng mặt 14 tháng Septembre, lúc một giờ khuya, có một đàn ăn cướp đến đóng cửa phá nhà tên Tô-thị-Liêng ở làng Thạnh-Mỹ (Cántho), ăn cướp vào nhà bắt tài gia trôi lại lúc lượm lấy 15 đồng chưa kịp lấy món chi nữa kẻ bị người ta ào tới tiếp cứu rất đông, ăn cướp nhấm bẻ ở lâu không tiện, nên đóng he nhau buồm rúc, chỉ lấy dặng có 15 mã thời. Nghe đầu tài gia có nhìn mặt bắt dặng 2 tên bươm đi giải nạp cho quan hiện-lý Cáotho tra vấn.

CHEM CỎ VIT-TÍCH

Lưu-vân-Huy ở làng Tân-phong (Cántho), ngày 15 Septembrelúc 6 giờ tối tới chơi nhà anh nó là tên Thích gặp tên Đụng và tên Truyền đang gây lộn với tên Thích. Tên Huy trước có ý can ngăn 2 đàng, sau rồi trở mặt hình tên Thích là anh nó mà cự với 2 tên kia. Tên Đụng nổi xung giết dao chém tên Huy nhiều vit-tích trên đầu, máu tuông lai láng. Lãng bát nội vụ nạp đến Tòa Cáotho giải hình.

Gõ công

QUẢN TỬ ĐÀO NGÁCH

Hôm 15 Septembrelúc 1 giờ khuya có quân tử đến rình mà đảo ngách nơi cửa nhà sau của Th. A. ở làng B. L. Tr. Khi thấy nghe chó sủa và có tiếng sạt sạt thì thấy biết là quân tử rồi, nên thấy mò ra cửa ngách xuống nhà sau mà mặt bị cửa gài chặt quá không thể mở thêm được, thấy lính phải thấp đèn. Khi thấy quet chày xoay lên thì ở ngoài quân tử hay đã thoát tránh ra xa rồi, còn trong nhà thấy dư biết quân tử thoát rồi, nên thấy mở cửa ra kêu dân canh trong nhà việc rồi thấy đi học ra sau thì thiệt quá có quân tử đến đảo ngách nơi cửa nhà sau một lỗ bãng cái quá nhỏ rồi.

ĂN CƯỚP CHẠY TRÊN MẶT NƯỚC

Đêm 11 Septembrelúc 1 giờ sáng "Tập-ích-bang" bắt tướng "Châu trấn phải nghĩa" bởi nàng Mỹ-tiên bị đuổi, đi đến bến đó bị Ngạc-giang-Long đoạt

gói, quăng nằng lên bờ như vậy: Hai người chèo đò, một người ở mũi, một người ở lái, khi đưa nằng Mỹ-Tiên ra giữa dòng thì hai người chèo đò, ben áp lại giết lấy gói và xô hai mẹ con nằng Mỹ-Tiên té xuống cho té xuống sông thì phải chờ đầu phải được quăng lên bờ? Khi hai tên chèo đò cướp dặng gói rồi xách chèo chạy riết mất chạy như ăn cướp trên bờ vậy chứ không có giống bởi đi ghe chột nào hết. Không biết ăn cướp Ngạc-giang-Long này ở đời nào mà có lái chày trên mặt nước giỏi vậy há!!!?

Mỹtho

BẮT DẶNG KÊ TRỘM

M. Nguyễn-hữu-Phượng, chủ nhà khách-sạn Larong-hữu ở đường Carabelli Saigon ngày 12 Septembrelúc 12 giờ sáng bị mất một số bạc 250 đồng.

Tháng bốn tin-cậy của thầy là Ng-van-Mũi 16 tuổi ngày ấy trốn đi, làm cho thầy nghi nên sai người giúp việc với thầy là Phạm-vân-Danh đi Mỹtho kiếm, vì thầy chắc nó đi ngá ấy.

Danh lấy tiền xe xuống ngay Mỹtho, hiệp cùng cai Đổng đi theo các tiệm kiếm nó.

Quả vậy, một lát gặp nó đang ngóian ở trong một tiệm cà-phê. Danh hỏi nó có lấy số bạc ấy không, nó chịu rằng có và trả lại lập tức. Tên cai ấy dặt nó về biệt, nó cũng khai rõ ràng như vậy và đưa chìa khóa ra. Mũi bị giam, số bạc và chìa khóa ấy đã đem vào phòng lục-sự để làm đồ tang.

Giadịnh

TI THẮC HONG

Ngô-vân-Khai, ăn trộm nghề, hôm sáng trước có ăn trộm tại Phú-nhuận bị người ta chém trên lưng, trên vai và trên tay trái. Từ ấy đến nay nó trốn trong rừng. Nhưng hôm 14 Septembrelúc 1 giờ sáng bị hương-quản và hương-báo Hinh-thông-xá theo dấu bắt được nó giải đến châu-thành Giadịnh, giam nó vào khám 101 hai giờ trưa.

Nội đêm 14 nó lấy khăn trọc cõ tư tận. Lối ba giờ rưỡi tên Kiên là kẻ bị giam chung với nó bay được, la lên, người chủ ngục mở cửa ra thời Khai đã lao nhát rồi, vô phang cứu cấp.

Saigon

RỦI VI PHẬN SỰ

Ngày 17 Septembrelúc 7 giờ rưỡi tối tên Ng-vân-Hoa kéo trục ở dưới tàu Désirade bị cột buồm ngã chặn trong lịch. Lối ấy tại tên cấp rằng Triều-Châu là Trương-Hải nó muốn dùng cột buồm ấy được kéo những thùng nặng quá, nặng đến tám tấn. Cột này chịu rơ-rách chịu không nổi phải té. Người ta chờ thùng Hoa vào nhà thương.

Bàclieu

VU CHEM HƯƠNG-QUÂN

Vu tên Dịch chém hương-quân Hay, bốn-báo có thuật thời nghe như sau này:

Ông có Kirzin đã đuổi hai tên lính Sứ và Hương vì lúc ấy không chạy lại cứu hương-quân và phụ giục con dao của tên phạm. Theo lời xin của quan Đốc-phủ Hương và quan Chủ-lịch thời quan Thống-đốc Cognac có thưởng cho hương-quân Hay một cái mũ-dai bạc. Đợi hương-quân mạnh toà sẽ cho đổi diên với tên phạm.

Chợlớn

CHÁY

Hồi một giờ khuya đêm 15 Septembrelúc 1 giờ sáng tại một cửa tiệm của tên chệc số 88 đường quai de Mỹtho Chợlớn-Người ta xúm lại chữa, nhờ ở gần kinh nên trong nửa giờ thời tắt được. Sự hư hao ước 5.000\$ Nghe đầu vi rồi.

Chợlách

THẮC CỎ

Tên van-Nhiều 18 tuổi, không rõ là buôn dưa hay là buôn phân, gần đất hay là oan trái, nên thừa-lúc cha mẹ nó đi vắng mặt, ra sau vườn mượn giấy con trâu mà giết rồi số mạng. Chứng thên ba hay được thì Trần-van-Nhiều đã chết trước rồi. — Chôn.

Vinhlong

TIN THẮC MẮC

N. Nguyễn-thị-Đạt là chủ xe kéo ở tại Vinhlong, ngày 13 Septembrelúc 1 giờ sáng tên Lê-vân-Kiểu đi góp tiền xe kéo cho mình tên Kiều cướp được một số tiền, rồi thừa cơ sáng có tiền trong lưng tinh thể đi không trở lại. Thị Đạt tức lý đâm tờ cớ — Hết tin ai được!

Sóc-trăng

Ngày 13 Septembrelúc 1 giờ sáng tại kho địa hạt lên tội Lê-vân-Quyên thừa lúc lính họ-hồng, lên trốn đi mất qua ngày 14 Septembrelúc 1 tên tội khác là Nguyễn-vân-Chà nhưn lúc lính gác đi các cô cho ngựa ăn, thấy lính họ-hồng, nên lên trốn mất như tên trước vậy.

Tại mình họ-hồng nên mới ra đến đôi nếu kiếm không được thì phải chịu lấy.

DẤNH LỘN

Ngày 7 Septembrelúc 7 giờ sáng Sóc-trăng có làm chày, lúc bắt Tiểu, Nguyễn-vân-Năm đến coi ghen lẫn nên gây với ban hát Nguyễn-vân-Năm tức giận về kêu 3,7 anh em bạn nó dặng đánh bạn bắt mà trả thù. Anh chị đại Linh bắt.

Tràvinh

CỜ BẠC

Ngày 16 Septembrelúc 1 giờ sáng

Tràvinh có hát đưng tại nhà tên Trần-Sang một sông me rất lớn đổ tan-vật. Có trên 50 người đến chơi nơi sông. Nhiều người bị bắt dặng đều giải vô Toà huộc tội cơ hạn.

CHEC AN CẤP CỦA KHÁCH TRÚ

Ngày 5 Septembrelúc 1 giờ sáng tên Chệc Trần-Cân vào tiệm của Á-Xâm Mã-Kiểu mà ăn cơm. Lúc trả tiền Trần-Cân leo rút của Xâm Mã-Kiểu 1 số rồi đưng ra khỏi tiệm. Xâm Mã-Kiểu tưởng thật thời bắt các cát lại liền, chệc Trần-Cân mất, chệc Trần-Cân nhớ lại hồ lờn, trong tiệm theo bắt được chệc Trần-Cân hỏi ra thời nó chịu có lấy 1 số vit-tung quá. Sadee

KHÔNG SỢ MẮT LÒNG ANH EM SAO?

Tên Nguyễn-vân-Phải ở Tân-phủ-Đông (Sadee), ngày 11 Septembrelúc 1 giờ sáng tên Hứa-kim-Sơn mượn một chiếc ghe lờng đi có việc tư. Tên Sơn lấy ghe đem đi bán cho cho người khác rồi trốn mất. Nay tên Phải tìm ra mới chiếc ghe của nó, song ghe này đã sửa lại có hơi khác hơn trước. Tên Phải không nghe đi thưa đến Toà — Quan dạy làm ăn kẻ rồi sẽ xử.

BỒI BỒI

Trong đêm 3 Septembrelúc 1 giờ sáng tên Lê-thị-Hưng đến đầu tại bến chợ Sadee, lúc nửa đêm thì Hưng đang nằm dorm thấy áo quần, nói, trách, "Đầu rút đi, thị Hưng trị hơ: bồi..bồi..bồi làm cho chú bồi là Nguyễn-vân-Hoài hoàng kinh đâm đầu xuống sông mà lặn. Rồi thay, lặn một hơi rồi trôi lên bị chúng nắm đầu. Tô hải Phải ở tù!!!

Nhàbè

RỦI RO NGOÀI BIỂN

Chiếc tàu "Daureysar" chở mười bốn ngàn thùng dầu sãng, ba ngàn thùng dầu lửa và ba trăm thùng dầu mỡ. Ngày 20 Septembrelúc 9 giờ sáng mai bắt từ Nhà-bè chỉ dặng. Lúc gần đến cây đèn voi ở Kégá, gần Phanhiết thời là đêm 21-Septembrelúc 1 giờ sáng.

Thình-linh mấy thùng dầu sãng nó, lửa bắt cháy dưới trường. Các người trong tàu và hành-khách bắt thấy là 50 người ị tắc lửa, nhưng không thể được đành phải chịu bỏ tàu. Có mấy người cứ dặng ở dưới tàu chờ tàu khác đến cứu, còn mấy người kia thời nhảy xuống mấy chiếc sam-ban bơi riết vào bờ.

Máy đầu ánh lửa bốc lên sáng trời, khiến cho máy nơi gần đó hay được, lập tức đến cứu chữa.

Quan tàu ở Saigon nghe tin ấy liền cho chiếc "Sairap" ra tiếp. Lại có mấy chiếc ghe đi biển cũng đến, cứu được

quan ba tàu và 24 người vira. Lậu tàu và hành-khách đem đi Phanhiết. Hai mươi bốn người chìm mất xác, chưa vớt được. Theo như mấy tin chột thời chiếc "Daureysar" cháy tiêu ra tro và chìm ngầm hôm chiều 29 Septembrelúc 1 giờ sáng.

GARAGE TRẦN-DẬT-NGHĨA

Cántho—(Cochinchine)

SỬA CÁC THỦ MÁY:

Xe hơi, tàu hơi, máy lửa, xe máy, máy may, máy viết chữ, máy nói, tủ sắt, vân vân.

Công việc làm kỹ lưỡng, mau mà giá rẻ.

Có trữ bán và tuốt xe hơi, xe kéo và xe máy, máy may hiệu Singer và xe kéo mới.

Dầu nhớt, dầu sãng. Đồ phụ tùng xe hơi và xe máy vân vân.

Lãnh làm sườn nhà và hàng rào sắt.

Tại hàng có sẵn xe hơi để cho mượn đi chơi, cũng bao đi xa. Giá định nên luôn luôn.

Bán

Có người muốn bán:

2 cái ghế trường kỳ hàng trúc 1 cái lưn

1 bộ đồ lót-bộ chạm trẻ khéo làm Địch giá rẻ mua.

Xin do nơi Đồn-Báo

Gia rẻ !!! Gia rẻ !!!

KINH CÙNG QUÍ-VỊ RỒ:

Bốn-biểu mới tiếp dặng một kỹ viết kẹp theo túi áo "Porte-plume à réservoir" à remplissage automatique, có 21 rai bằng metal nickelé đẹp lắm, không thua gì các hiệu khác. Giá định bán rẻ, mỗi cây..... 0\$80

Ái mua nhều về bán lại 12 cây, giá thắc là..... 6\$00

Thư viết này không phải xấu mà báo, ông là viết của các xu-như Larosa 101 qua, nếu giữ kỹ càng thì cũng dùng lâu dặng.

Kỹ này lại không bao nhều; như Quý-Vị cần dùng viết thư đến mua mau mau kẻo hết.

Xin để thư và mua da cho:

M. Trần-Dật-Nghĩa
Quản-lý Ái-Quán An-Hà Cáotho.



CHIẾC VÒNG NGỌC-THẠCH

LE BRACELET DE TURQUOISE

(Cảnh-thể tiểu thuyết)

(TIẾP THEO)

Chàng sẽ lên đi nhẹ-ớt lại xô cửa phòng Pha-bi-Anh không nghe tiếng trả lời. Chàng vào ngó cửa thời nghe chừng như có cái gì nó chói lại, liền cho chàng phải kêu lên:

— Pha-bi-Anh biến thế rồi mở cửa ra! Tôi có chuyện nói với mình.

Không nghe tiếng gì một chập lâu lâu, đoạn thấy cửa mở hé ra, Pha-bi-Anh la dặng ừ-sầu, cặp mắt đỏ hồng giọt châu còn dưng. Nàng chánh nét mặt lại vá-ràng:— Chỉ nửa đó? Có gì làm cho tôi như thế này gan không mà bước vào đó?

Rột bước thẳng vào trong, đóng cửa lại rồi thời thấy vợ xây lưng, dặng mặt phía khác.

— Này mình đời này tôi nghĩ quý quá, biên giờ tôi lấy làm buồn, mà muốn cho rõ ràng tôi biết an-nàng vậy tôi lật-dật đến đây để ngó lại công mình một việc.

Nàng làm-thình không một lời đáp lại, vòng vai rồi cứ ngó vào móng tay, dưng như cố ý tỏ ra rằng cái việc của chàng sẽ nói đó chỉ có làm cho nàng bất-bình mà thôi— Này! tôi biết rằng: mình không muốn nghe tôi nói gì nữa hết da, nhưng dạy lại đây, việc này là làm. Số là một mối nợ của người ta mắc nợ mà mình đã tình bỏ rồi, vậy mà trời còn ngó lại, bây giờ người ấy khá quá, hồi mai này đem trả cho tôi năm trăm quan.

Pha-bi-Anh cũng chẳng nói gì, cứ việc đi rửa mặt. Rột, mới zieh-sich lại gần, và rằng: Thôi, muốn chụa lời tôi, vậy năm-trăm quan ấy đây, tôi giao lại cho mình và mình có thể dưng mà mua được chiếc vòng ngọc-thạch. Nói đoạn chàng dặng xô giấy bạc xuống bàn, trông thấy miệng vợ cười, nhưng

thật chẳng chừa phải là người biết xem xét tình đời, biết dò thấu ruột gan phụ-nữ. Pha-bi-Anh vừa đưa xô bạc vừa đáp: Không, không, dưng có làm diên như vậy Cát đó để trả tiền rượu cho người ta.

— Thôi mai hơn giận chi nữa! dưng có làm tôi buồn, lấy đi, lấy số bạc này đi, như vậy cho tôi thỏa dạ.

— Cảm ơn mình mình tốt lành với tôi thật, nhưng tôi xét vì tôi vẫn có cái tánh háo-tan mà kỳ-quá, thời sau này tức chẳng khỏi mình phiền trách nhiều lời, vậy ich gì mà lấy. RỘT nàng ní mái đoạn cầm xô giấy nhét vào tay, chừng ấy nàng mới chịu cầm và bỏ vào bốp-phơ, nhưng ra về ngóliem-chinh-lâm. Trong lúc vậy lại bàn-án, ngóliem-đi-ngóliem, mơ-tưởng chiếc vòng, ăn bởi ăn há, ăn rồi sửa-sửa ra đi. Đi đến Tua nàng mau mau chạy lại tiệm ở đường Xe-lơ-ri. Chiếc vòng còn để đó; nàng móc năm trăm quan đưa cho chủ tiệm,

thời lấy phước chiếc vòng. Đoạn chạy đi lại nhà chỉ thợ may nói chuyện, nghỉ ngơi một lát đến ban giờ chiều, nàng trở lại nhà lạng, bầu lên xe, vì đã có dặng.

Nàng bước lên thời thấy có một người hành khách đầu ông đã ngóliem-sông đó. Nàng ra dặng bất-bình, trở mới, ngánh mặt, vì ý tưởng một mình một xe, trước là cho rộng rãi thông-thả, sau là cho dễ bề sám-soi chiếc vòng mới chứ có người ta ngồi gần đó cũng lấy làm bất-tiện quá.

Người khách này tuổi độ ba mươi lăm, ba mươi bảy, họ tưởng dặng dờ, râu-ria hàng-hơi, ra dặng người có chức phận. Người mặc một bộ đồ ni xám, đội nón úi. Lúc xe chạy người lấy nón xuống, thời PHA-BI-ANH dưng thấy nước lóc hay còn đen sẫm, mà như là cặp mắt, cặp mắt đó như sao, thật oai-ngĩnh-lâm. Người mở hoa-ly ra, lấy một quyển sách, dặng trên bốp về vừa lấy

lừa xem, nhưng nửa đó ý về cuốn sách, nửa đó ý về cái đàn bà xinh đẹp này trên thình-thoàn lại ngó PHA-BI-ANH, ngó mà lớn-lên.

Chiều hôm ấy, nàng lại tưới-tinh-lam. Vui vì số-nguyên được thoả-mạng, vui vì lúc dặng dặng phong-cảnh êm-đềm cho đến cái sắc-nàng càng ngấm-càng mê, đôi má-ung hồng-hồng, môi như son-nhộm. Người khách không thể ngóliem được, nên đánh-liều-hỏi chuyện gần xa, cho thoả-tâm-lòng-no-tức.

— Thưa cô! chẳng hay cái nhà lâu ở phía sau dặng cây đó là của ai vậy a có?

— Đó là nhà nghỉ mát, nhưng không biết rõ là của ai.

— Cảm ơn cô, và xin lỗi, vì tôi đã làm rộn cô. Tôi mới đến xứ này lần thứ nhứt và cũng là lần thứ nhứt mà tôi đi phía đường này.

— Thưa cô! chẳng hay cái nhà lâu ở phía sau dặng cây đó là của ai vậy a có?

Còn nữa

